

Số: 92/2023/QĐST-DS

Lấp Vò, ngày 09 tháng 10 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Hà Thị Mỹ Xuân.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Chung Thị Thu Nguyệt.

2. Ông Võ Trí Trung.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và Điều 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 165/2022/TLST-DS ngày 31 tháng 5 năm 2023.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Công ty Tài Chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JACCS (JIVF); Địa chỉ trụ sở: Lầu 15 Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai; phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Hồng T; Chức vụ: Nhân viên công ty Tài Chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JACCS (JIVF); Địa chỉ: Lầu 15 Tòa nhà Centec, 72-74 Nguyễn Thị Minh Khai; phường Võ Thị Sáu, Quận 3, thành phố Hồ Chí Minh là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (Theo văn bản ủy quyền số 303/2023/UQ-LM-JIVF ngày 06/7/2023);

- *Bị đơn*: Anh Lê Khánh L, sinh năm: 1987; Chị Nguyễn Kim Q, sinh năm 1983;

Cùng địa chỉ: Số ấp THT, xã TM, huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Nguyên đơn Công ty Tài Chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JACCS (JIVF) yêu cầu Tòa án giải quyết: Buộc anh Lê Khánh L và chị Nguyễn Kim Q phải thanh toán toàn bộ khoản tiền nợ cho công ty JIVF, tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 09/10/2023 là 219,232.225 đồng (Hai trăm mười chín triệu hai trăm ba mươi hai nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng). Và tiếp tục trả lãi phát sinh đến khi trả hết nợ gốc và lãi cho công ty JIVF theo hợp đồng tín dụng số 830160002432035000 ngày 20/01/2022.

Yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng thế chấp tài sản hình thành từ khoản vay (động sản) số 830160002432035000–HĐTC ngày 20/01/2022 giữa nguyên đơn và các bị đơn là có hiệu lực pháp luật.

- Các bị đơn anh Lê Khánh L và chị Nguyễn Kim Q thống nhất còn nợ và đồng ý có nghĩa vụ liên đới trả cho công ty Tài Chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JACCS (JIVF) tổng số tiền tạm tính đến hết ngày 09/10/2023 là 219,232.225 đồng (Hai trăm mười chín triệu hai trăm ba mươi hai nghìn hai trăm hai mươi lăm đồng). Và tiếp tục trả lãi phát sinh đến khi trả hết cho công ty JIVF theo hợp đồng tín dụng số 830160002432035000 ngày 20/01/2022.

Thống nhất yêu cầu Tòa án công nhận hợp đồng thế chấp tài sản hình thành từ khoản vay (động sản) số 830160002432035000–HĐTC ngày 20/01/2022 giữa nguyên đơn và các bị đơn là có hiệu lực pháp luật.

- Về án phí:

Anh Lê Khánh L và chị Nguyễn Kim Q tự nguyện nộp 5.481.000 đồng (năm triệu, bốn trăm tám mươi một nghìn đồng) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Anh Linh và chị Quyên chưa nộp.

Hoàn trả cho Công ty Tài Chính TNHH MTV Quốc tế Việt Nam JACCS (JIVF) tiền tạm ứng án phí đã nộp là 5.140.000 đồng (năm triệu, một trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai số 0016678 ngày 26/5/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lấp Vò, tỉnh Đồng Tháp.

Kể từ ngày tiếp theo của ra Quyết định công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận theo hợp đồng tín dụng số 830160002432035000 ngày 20/01/2022, phụ lục hợp đồng tín dụng số 01, ngày 20/01/2022 đã ký nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật; nếu không có thỏa thuận về mức lãi suất thì quyết định

theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 của Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lấp Vò;
- Chi cục THADS huyện Lấp Vò;
- Các đương sự;
- Lưu: HSVA, VT (Q).

THẨM PHÁN

Đã ký

Hà Thị Mỹ Xuân

Hướng dẫn sử dụng mẫu số 09a:

(1) Ghi tên Toà án nhân dân ra quyết định công nhận sự thoả thuận của các đương sự; nếu là Toà án nhân dân cấp huyện, thì cần ghi rõ Toà án nhân dân huyện gì thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Toà án nhân dân huyện X, tỉnh H), nếu là Toà án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương, thì ghi rõ Toà án nhân dân tỉnh (thành phố) nào (ví dụ: Toà án nhân dân thành phố Hà Nội).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra quyết định (ví dụ: Số: 02/2012/QĐST-KDTM).

(3) Ghi số ký hiệu và ngày, tháng, năm thụ lý vụ án (ví dụ: Số 50/2012/TLST-KDTM).

(4) Ghi họ tên, địa vị pháp lý trong vụ án, địa chỉ của các đương sự theo thứ tự như hướng dẫn cách ghi trong mẫu bản án sơ thẩm (ban hành kèm theo Nghị quyết số 03/2012/NQ-HĐTP ngày 03-12-2012 của Hội đồng Thẩm phán Toà án nhân dân tối cao).

(5) Ghi đầy đủ lần lượt các thoả thuận của các đương sự về từng vấn đề phải giải quyết trong vụ án đã được thể hiện trong biên bản hoà giải thành (kể cả án phí).